

PHÒNG, CHỐNG BỆNH HẸP HÒI TRONG CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN theo tư tưởng Hồ Chí Minh

ThS VƯƠNG VĂN THANH - ThS NGUYỄN QUANG BÌNH

Trưởng Sĩ quan Chính trị, Bộ Quốc phòng

1. Đặt vấn đề

Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng chỉ rõ, “ganh ghét, đố kỵ, so bì, tị nạnh, không muốn người khác hơn mình”¹ là một trong những biểu hiện suy thoái hàng đầu trong 9 biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống. Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng gọi hiện tượng “ganh ghét, đố kỵ, so bì, tị nạnh, không muốn người khác hơn mình” là “bệnh hẹp hòi”, “óc hẹp hòi”, là “kẻ địch”, là một trong 12 bệnh mà nếu mắc phải sẽ làm hỏng việc. Bệnh hẹp hòi ẩn chứa sự nguy hiểm tiềm tàng làm tha hóa, làm mất dần tính cách mạng, tiên phong, gương mẫu, “là đạo đức, là văn minh”² của đảng cầm quyền.

2. Nội dung

2.1. *Quan niệm của Hồ Chí Minh về bệnh hẹp hòi trong cán bộ, đảng viên*

Hồ Chí Minh luôn quan tâm và trăn trở về những tác hại của bệnh hẹp hòi - một trong những nguồn gốc làm suy thoái về đạo đức, lối sống của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Người đã sớm chỉ ra nguy cơ, triệu chứng này sinh từ bệnh hẹp hòi trong các tác phẩm như *Thư gửi các đồng chí Bắc Bộ* (1947), *Sửa đổi lối làm việc* (1947), *Bệnh tự ái, tự kiêu* (1948), *Đạo đức cách mạng* (1958), *Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân* (1969)... Có thể khái quát quan niệm của Hồ Chí Minh về bệnh hẹp hòi trong cán bộ, đảng viên trên một số vấn đề cơ bản sau đây:

Thứ nhất, về nguồn gốc của bệnh hẹp hòi trong cán bộ, đảng viên. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, bệnh hẹp hòi trong cán bộ, đảng viên có nhiều nguyên nhân, nhưng chủ yếu là do kém tính đảng, chưa đặt lợi ích của Đảng, của dân tộc lên trên hết: “Chỉ biết có mình, chỉ biết có bộ phận mình mà quên cả Đảng,... trái hẳn với nguyên tắc tập trung và thống nhất của Đảng”³. Bệnh hẹp hòi có lúc không hẳn xuất phát từ sự ích kỷ, nhỏ nhen của cá nhân, mà đôi khi nó còn trỗi dậy từ trong tập thể thiếu đoàn kết, thiếu dân chủ, thấy đúng không dám bảo vệ, thấy sai thì e ngại đấu tranh, cái tốt không được cổ vũ kịp thời, cái sai không được ngăn chặn triệt để, hoài nghi, ứng xử thiếu chân tình, độ lượng: “Vi ham danh vọng và địa vị, cho nên khi phụ trách một bộ phận nào, thì lỗi người này, kéo người khác, ra ai thì kéo vào, không ưa thì tìm cách bầy ra”⁴. Đồng thời, theo Người, bệnh hẹp hòi còn do chủ nghĩa cá nhân sinh ra: “Chủ nghĩa cá nhân đẻ ra trăm thứ bệnh nguy hiểm: quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, chủ quan, tham ô, lãng phí”⁵. Về bản chất, chủ nghĩa cá nhân là lối sống tuyệt đối hóa lợi ích, sự tự do cá nhân, hướng tới thỏa mãn những suy nghĩ, nhu cầu, mục đích, hành vi vụ lợi, hưởng lạc theo chủ nghĩa vị kỷ, nuôi dưỡng tính háms lợi, hiếu danh, ích kỷ: “Chủ nghĩa cá nhân là việc gì cũng chỉ lo cho lợi ích riêng của mình, không quan tâm đến lợi ích chung của tập thể... Nó là mẹ đẻ ra tất cả mọi tính hư nết xấu

như: lười biếng, suy bì, kiêu căng, kèn cựa, nhút nhát, lãng phí, tham ô...”⁶.

Thứ hai, về biểu hiện của bệnh hẹp hòi trong cán bộ, đảng viên. Theo Hồ Chí Minh: “Ở trong Đảng thì không biết cất nhắc những người tốt, sợ người ta hơn mình. Ở ngoài Đảng thì khinh người, cho ai cũng không cách mạng, không khôn khéo bằng mình”⁷. Ganh ghét, đố kỵ, so bì, tị nạnh, không muốn người khác hơn mình ban đầu chỉ là những cảm xúc bất mãn, tức giận, khó chịu khi thấy mình thua kém người khác, sau đó, nó bộc lộ ra thành lời nói, hành động soi mói, dè bieu, cản trở để giải tỏa sự hẹp hòi của bản thân: “Có những cán bộ chỉ thấy lợi ích bộ phận của mình, không thấy lợi ích của toàn thể, muốn đem lợi ích của toàn thể phục tùng lợi ích của bộ phận mình”⁸. Một biểu hiện khác của bệnh hẹp hòi là “nói xấu sau lưng”, “bới lông tìm vết”, thói phòng khuyết điểm: “Vì những bệnh đó, kết quả những người kia đã làm bậy, mình cũng cứ bao dung, che chở, bảo hộ, khiến cho chúng càng ngày càng hư hỏng. Đối với những người chính trực thì bới lông tìm vết để trả thù”⁹. Hồ Chí Minh có cái nhìn rất cụ thể, có thể điểm mặt, chỉ tên, sờ nắm được những ai dù nhiều hay ít mang trong mình bệnh hẹp hòi thì hành vi của họ len lỏi khắp các khâu, các bước, có khi công khai trắng trợn, có khi che đậy với nhiều vỏ bọc tinh vi, nhưng đều là méo mó, sai lệch: “Có nhiều đồng chí có bệnh tự tôn, tự đại, khinh rẻ người ta, không muốn biết, muốn học những ưu điểm của người khác,... không xem ai ra gì, tưởng mình là hơn hết. Đó là bệnh hẹp hòi hạng nặng”¹⁰. Đồng thời, Người cũng cho rằng: “Cũng vì bệnh hẹp hòi mà không biết dùng nhân tài, việc gì cũng ôm lấy hết... Cũng vì bệnh hẹp hòi mà không biết cách xử trí khôn khéo với các hạng đồng bào”¹¹.

Thứ ba, tác hại của bệnh hẹp hòi trong cán bộ, đảng viên. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, bệnh hẹp hòi có mối quan hệ với nhiều tính xấu, nhiều chứng bệnh khác như “kiêu ngạo”, “óc địa vị”, “tham lam”, “bệnh địa phương”, “tham vọng”, “tự tư tự lợi”, “kèn cựa”, “tham ô”...: “Nhiều thứ bệnh, như chủ nghĩa địa phương, chủ nghĩa bản vị, chủ nghĩa cá nhân, khuynh hướng tham danh vọng, tham địa vị, đim người giỏi, bệnh hủ hoá,... đều do bệnh hẹp hòi

mà ra”¹². Bệnh hẹp hòi gieo rắc sự so bì, tị hiềm, gây chia rẽ nội bộ, thiếu sự sẻ chia, đồng thuận, đoàn kết, nặng về soi xét, nghi ngờ, thậm chí vùi dập, dẫn đến mất niềm tin vào cá nhân, vào tổ chức, luôn dè phòng nhau, không dám nói thật, sống thật. Theo Người, bệnh hẹp hòi làm nảy sinh thói ghen ghét, đố kỵ trong một tổ chức, ngăn trở người cán bộ, đảng viên phấn đấu, phá hoại khối đoàn kết, thống nhất trong nội bộ. Hậu quả của bệnh này là làm giảm ý chí phấn đấu của những cán bộ, đảng viên gương mẫu, kéo lùi sự phát triển của tập thể: “Trong, thì bệnh này ngăn trở Đảng thống nhất và đoàn kết. Ngoài, thì nó phá hoại sự đoàn kết toàn dân”¹³. Nguy hại hơn, những cá nhân mang trong mình bệnh hẹp hòi cũng rất dễ “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong bản thân; từ chỗ so bì, tị nạnh, không muốn người khác hơn mình rất dễ sa vào bè phái, bất mãn, chống đối trong nội bộ, xa hơn nữa là đi ngược chủ trương của tổ chức, của Đảng. Nếu không khắc phục triệt để bệnh hẹp hòi thì đây là chính là một trong những nguy cơ làm xói mòn đạo đức, văn hóa trong tổ chức, trong tập thể.

Thứ tư, biện pháp phòng, chống bệnh hẹp hòi trong cán bộ, đảng viên. Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Hồ Chí Minh luôn quan tâm phòng, chống bệnh hẹp hòi, mà căn cơ nhất, theo Người, đó là phải thật thà tự phê bình và phê bình: “Chúng ta phải kiên quyết chữa ngay bệnh ấy... Ta phải tự phê bình ráo riết, và phải lấy lòng thân ái, lấy lòng thành thật, mà ráo riết phê bình đồng chí mình”¹⁴. Muốn vậy, về phía cá nhân, cần phải ráo riết dùng phê bình và tự phê bình, tự sửa chữa những khuyết điểm của mình, chống bệnh tự mãn, tự tư tự lợi, kiêu ngạo: “Đảng viên phải coi việc tự kiểm điểm như rửa mặt. Hằng ngày mỗi đảng viên phải tự kiểm điểm mình”¹⁵. Đồng thời, Người cũng nhấn mạnh, người cán bộ phải biết rèn luyện nhân cách, “phải thật sự thấm nhuần đạo đức cách mạng, thật sự cần kiệm liêm chính, chí công vô tư”¹⁶. Về phía tổ chức đảng, phải thực hiện nghiêm túc công tác kiểm tra, kiên quyết thực hành kỷ luật đảng: “Ta phải ra sức dè phòng những kẻ địch đó, phải chữa hết những chứng bệnh đó... Mỗi cán bộ, mỗi đảng viên, phải kiên quyết chữa cái bệnh hẹp hòi đó để thực hành chính sách đại đoàn kết”¹⁷. Người luôn

nhắc nhở các tổ chức đảng phải hết sức quan tâm giáo dục, rèn luyện đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên: “Đạo đức cách mạng không phải trên trời sa xuống. Nó do đấu tranh, rèn luyện bền bỉ hàng ngày mà phát triển và củng cố. Cũng như ngọc càng mài càng sáng, vàng càng luyện càng trong”¹⁸. Người cũng chỉ ra cần phải đấu tranh với những vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, gây mất đoàn kết nội bộ, hay đoàn kết xuôi chiều, dân chủ hình thức, cục bộ, bè phái, kèn cựa, độc đoán, gia trưởng: “Phải thật sự mở rộng dân chủ trong cơ quan. Phải luôn luôn dùng cách thật thà tự phê bình và thẳng thắn phê bình, nhất là phê bình từ dưới lên,... Được như thế thì trong Đảng sẽ không có bệnh mà Đảng sẽ mạnh khoẻ vô cùng”¹⁹.

2.2. Thực trạng phòng, chống bệnh hẹp hòi trong cán bộ, đảng viên ở nước ta hiện nay

Thời gian qua, việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã tạo được những chuyển biến tích cực trong hệ thống chính trị, toàn Đảng, Nhà nước và Nhân dân ta luôn đấu tranh không khoan nhượng với những biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, nhất là trong cán bộ, đảng viên. Nhận thức được tầm quan trọng của việc phòng, chống các biểu hiện ganh ghét, đố kỵ, so bì, tị nạnh, không muốn người khác hơn mình, Đảng ta nhiều lần đề cập, xem đây là nhân tố quan trọng để xây dựng Đảng thực sự vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức, đạo đức và công tác cán bộ. Công tác xây dựng và chỉnh đốn Đảng được đẩy mạnh, nhất là trong giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất, gắn bó mật thiết với nhân dân, nghiêm túc tự phê bình và phê bình,... tạo sự chuyển biến trong nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, đảng viên: “Quá trình tự phê bình và phê bình đã góp phần đấu tranh với những suy nghĩ và hành vi sai trái... Công tác đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” đạt được một số kết quả”²⁰. Đồng thời, việc mỗi cán bộ, đảng viên thường xuyên rèn luyện đạo đức cách mạng, thể hiện trong 3 mối quan hệ - với bản thân, với công việc, với tổ chức đã góp phần ngăn chặn các biểu hiện ganh ghét, đố kỵ, so bì, tị nạnh, không muốn người khác hơn mình trong nội bộ.

Tuy nhiên, “công tác xây dựng Đảng còn không ít hạn chế, khuyết điểm... Nhiều cán bộ, đảng viên, trong đó có người đứng đầu chưa thể hiện tính tiên phong, gương mẫu; còn biểu hiện quan liêu, cửa quyền, chưa thực sự sâu sát thực tế, cơ sở... Tự phê bình và phê bình nhiều nơi mang tính hình thức; vẫn còn tình trạng nể nang, né tránh, ngại va chạm... Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên chưa bị đẩy lùi, có mặt, có bộ phận còn diễn biến tinh vi, phức tạp hơn”²¹. Những hạn chế, khuyết điểm nêu trên không chỉ làm nản lòng, nhụt chí và cản trở sự phấn đấu của những nhân tố tích cực (nhất là cán bộ trẻ), mà còn gieo rắc sự hoài nghi, gây mất đoàn kết nội bộ, làm xói mòn đạo đức, văn hóa Đảng, dẫn đến hiệu quả công việc kém và mất đoàn kết nội bộ: “Tình trạng bỏ nhiệm cán bộ không đủ tiêu chuẩn, điều kiện, trong đó có cả người nhà, người thân, họ hàng, “cánh hẩu” xảy ra một số nơi, gây bức xúc trong dư luận xã hội”²². Đồng thời, các biểu hiện ganh ghét, đố kỵ, so bì, tị nạnh, không muốn người khác hơn mình tạo nguyên cơ cho sự nhen nhóm bè phái, lợi ích nhóm, “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ.

2.3. Một số biện pháp phòng, chống bệnh hẹp hòi trong cán bộ, đảng viên ở nước ta hiện nay

Sức mạnh đoàn kết, thống nhất trong Đảng được tạo nên bởi tổ chức, mà nền tảng cốt lõi là sự kết nối chặt chẽ giữa các đảng viên trong tình đồng chí thương yêu lẫn nhau. Sự đoàn kết ở đây, ngoài tuân thủ những nguyên tắc về tổ chức, còn cần xuất phát từ đạo đức, lòng nhân ái, bao dung của mỗi con người. Trên cơ sở nhận thức sâu sắc và vận dụng sáng tạo tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ động đấu tranh phòng, chống biểu hiện ganh ghét, đố kỵ, so bì, tị nạnh, không muốn người khác hơn mình trong cán bộ, đảng viên là việc làm cần thiết, thường xuyên, thông qua việc nhận thức và thực hiện đồng bộ, toàn diện nhiều biện pháp, trong đó, trọng tâm là một số nội dung cơ bản sau:

Một là, tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”

Chú trọng làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng, phát huy dân chủ, xây dựng khối đoàn kết trong từng chi bộ, làm hạt nhân cho khối đoàn kết của tập thể. Tận dụng và phát huy tối đa lợi thế của hệ thống các phương tiện truyền thông, nhất là trên các trang mạng xã hội, tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, sâu sắc trong cán bộ, đảng viên và mọi tầng lớp nhân dân thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị khóa XII về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu mỗi cơ quan, địa phương, đơn vị cần công tâm, khách quan, dân chủ trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và nhận xét, đánh giá, quy hoạch, đề bạt, bổ nhiệm, khen thưởng cán bộ, đảng viên, bảo đảm khách quan, công khai, thực chất. Chú ý tạo bầu không khí đồng thuận, dân chủ, giúp mọi người cùng phấn đấu và động viên, giúp đỡ nhau hoàn thành tốt công việc chung, để ngày càng tiến bộ và phát triển, góp phần phòng ngừa, ngăn chặn bệnh hẹp hòi trong nội bộ.

Xây dựng tập thể đoàn kết, thống nhất gắn với môi trường công tác, văn hóa công sở lành mạnh; phát huy dân chủ đi đôi với giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật. Cấp trên, cấp dưới, đồng nghiệp nỗ lực phấn đấu, hết lòng vì công việc chung, thấy đúng kiên trì bảo vệ, thấy sai kiên quyết đấu tranh; cổ vũ, động viên kịp thời cái mới, cái tốt, ngăn chặn cái sai, cái xấu, cùng nhau làm việc, cùng nhau phát triển. Đưa các buổi sinh hoạt chuyên đề, các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động vào chiều sâu, thực chất và hiệu quả; tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ, đảng viên rèn luyện và nâng cao trình độ mọi mặt từ chính thực tiễn thực hiện chức trách, nhiệm vụ được phân công. Tạo môi trường lành mạnh, thu hút cán bộ, đảng viên và quần chúng phát huy tinh thần sáng tạo, đoàn kết cùng hoàn thành tốt nhiệm vụ, thiết thực phòng, chống và ngăn chặn, triệt tiêu các biểu hiện ganh ghét, đố kỵ, so bì, tị nạnh, không muốn người khác hơn mình trong cán bộ, đảng viên.

Hai là, thường xuyên, đẩy mạnh tự phê bình và phê bình gắn với đề cao trách nhiệm nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên

Chủ động thực hành dân chủ rộng rãi kết hợp thường xuyên tự phê bình và phê bình một cách nghiêm túc, với tính tự giác cao, bản lĩnh chính trị vững vàng của mỗi cán bộ, đảng viên. Tự phê bình và phê bình trên cơ sở tình đồng chí thương yêu, giúp đỡ nhau chân tình, làm cho cái chân, cái thiện, cái mỹ sinh sôi nảy nở, đẩy lùi dần cái xấu, cái ác, sự vô cảm, sự ích kỷ... Các cấp ủy đảng cần giữ vững các nguyên tắc tổ chức xây dựng Đảng, phát huy dân chủ trong Đảng, thực hiện tốt tự phê bình và phê bình. Nhìn thẳng vào sự thật, đánh giá đúng sự thật, nhất là những mặt còn yếu kém, không nể nang, né tránh; đề ra các biện pháp khắc phục, sửa chữa thiết thực, khả thi; kết hợp “xây và chống”, nói đi đôi với làm, tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc, trì trệ, những khâu yếu, mặt yếu. Quá trình tiến hành tự phê bình và phê bình phải bảo đảm thật sự dân chủ, nghiêm túc, thẳng thắn với tinh thần xây dựng, đúng yêu cầu, nội dung, phương pháp. Cấp trên phải làm gương tự phê bình trước, cấp dưới làm sau; tập thể làm trước, cá nhân làm sau; cấp trên gợi ý kiểm điểm và trực tiếp dự, chỉ đạo ở những nơi có vấn đề phức tạp, nơi có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống. Hoàn thiện quy chế đánh giá cán bộ một cách khoa học, phù hợp; quy định lấy phiếu tín nhiệm ở các cấp, các ngành.

Xây dựng và thực hiện tốt các quy định để phát huy vai trò gương mẫu trong rèn luyện phẩm chất đạo đức, lối sống, phong cách, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu các cơ quan, đơn vị. Việc nêu gương của đội ngũ cán bộ, đảng viên phải thể hiện toàn diện trên các mặt về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tác phong; tự phê bình và phê bình; quan hệ với nhân dân; trách nhiệm trong công tác; ý thức tổ chức kỷ luật và đoàn kết nội bộ... Mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn chuẩn mực từ lời nói đến việc làm, cử chỉ, thái độ, hành vi ứng xử góp phần xây dựng hình ảnh, uy tín người cán bộ, đảng viên. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp phải thực hiện nghiêm quy định về việc lấy ý kiến đánh giá sự hài lòng của người dân đối với cơ quan, cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết công việc của người dân và doanh nghiệp; có hình thức xử lý đối với những tổ chức, cá nhân có chỉ số hài lòng thấp.

Ba là, phát huy tính tích cực, tự giác, sáng tạo của mỗi cán bộ, đảng viên trong nhận thức và tận tâm, tận lực làm tốt chức năng, nhiệm vụ của mình, trong rèn luyện đạo đức cách mạng và phòng, chống chủ nghĩa cá nhân

Mỗi cán bộ, đảng viên, các tổ chức quần chúng phải tôn trọng lẫn nhau; nghiêm túc, khoan dung, thấu tình đạt lý; kiên quyết chống tư tưởng ganh ghét, đố kỵ, so bì, tị nạnh, không muốn người khác hơn mình làm tổn hại đến tinh cảm đồng chí, làm suy yếu sức mạnh đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Thường xuyên, bền bỉ tu tâm tích đức; rèn luyện bản lĩnh ngày càng chính chu, chín chắn; sống chân thành, trung thực, cởi mở với chính mình, với người khác, với tập thể. Chú trọng rèn luyện tính khiêm nhường lắng nghe, học hỏi và thân ái, giúp đỡ, sẻ chia, động viên mọi người xung quanh để cùng chung tay, góp sức hoàn thành công việc chung. nỗ lực học tập, nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ với tinh thần cầu tiến bộ để phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, góp phần phòng và chống biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ.

Mỗi cán bộ, đảng viên cần chủ động, từ tốn học hỏi cái hay, cái tốt, cái mới của người khác; biết chia sẻ, động viên kịp thời với kết quả, thành tích nổi bật của đồng chí, đồng đội; biết nâng niu những việc đồng nghiệp đã làm tốt, đã cống hiến cho tập thể; biết trân trọng, khuyến khích những ý tưởng, hiến kế, giải pháp, sáng chế, phát minh mà người khác nỗ lực tạo ra,... Đó là tinh cảm cao thượng, tinh thần quang minh chính đại trong đối nhân xử thế của cán bộ, đảng viên và cũng là một cách để phòng ngừa, ngăn chặn bệnh hẹp hòi trong mỗi con người. Ngoài ra, bản thân mỗi cán bộ, đảng viên phải không ngừng nâng cao trình độ năng lực chuyên môn, tạo uy tín cao trong tập thể.

Bốn là, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng

Các cấp ủy, tổ chức đảng chủ động xây dựng, bổ sung, hoàn thiện quy chế làm việc, xác định rõ quyền hạn, trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức, làm tốt công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, rút kinh nghiệm việc phòng, chống suy thoái về đạo đức, lối sống gắn với thực hiện nhiệm vụ chính trị trọng tâm. Hàng năm, các cấp ủy, tổ chức đảng phải

xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát đảng viên, tổ chức đảng phù hợp với thực tiễn cơ quan, đơn vị, tránh hình thức, chiếu lệ. Thực hiện nghiêm túc nguyên tắc cấp ủy cấp trên kiểm tra, giám sát cấp ủy cấp dưới, kiểm tra chéo, kiểm tra định kỳ và không định kỳ. Nội dung kiểm tra, giám sát tập trung vào việc chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ trong tổ chức, sinh hoạt và hoạt động của Đảng cùng với thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cấp dưới trực tiếp gắn với kiểm tra, giám sát cấp ủy viên, cán bộ chủ trì về thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy các cấp, việc chấp hành nguyên tắc tổ chức và sinh hoạt đảng, nhiệm vụ đảng viên và thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Quá trình kiểm tra, giám sát phải kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý nghiêm mọi cán bộ, đảng viên vi phạm về đạo đức, lối sống theo Chỉ thị số 28-CT/TW ngày 21 - 01 - 2019 của Ban Bí thư “Về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng”, góp phần giữ vững kỷ cương, kỷ luật của Đảng. Các cấp ủy đảng cần đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, nhắc nhở việc thực hiện và sơ kết, tổng kết, phát huy các đơn vị điển hình thực hiện tốt, uốn nắn những nơi làm chưa tốt công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng viên. Cương quyết đưa ra khỏi Đảng những đảng viên không đủ tư cách, vi phạm những điều cấm đảng viên không được làm; những đảng viên quan liêu, tham nhũng, thoái hóa, biến chất, cơ hội, bè phái, cục bộ địa phương, cá nhân chủ nghĩa, coi thường pháp luật, coi khinh nhân dân.

3. Kết luận

Là người cán bộ, đảng viên chân chính thì không thể không tự giác tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng để ngày càng hoàn thiện phẩm chất, nhân cách bản thân, qua đó góp phần tác động, lan tỏa những điều tích cực, tốt đẹp trong cuộc sống, trong xã hội. Đó là việc làm cần thiết nhằm làm cho mỗi cán bộ, đảng viên hoàn thiện phẩm chất, năng lực; làm cho Đảng ta vững mạnh về mọi mặt, làm tốt trọng trách

Xem tiếp trang 16

hiện sự sáng tạo của mình trong cả hoạt động lý luận và thực tiễn, trở thành nhân tố thúc đẩy nhanh quá trình ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam. Việc thành lập Đảng là một mốc lớn đánh dấu bước ngoặt trọng đại trong lịch sử cách mạng Việt Nam, chấm dứt cuộc khủng hoảng về đường lối cứu nước kéo dài mấy chục năm. Nó cũng chứng tỏ rằng giai cấp vô sản nước ta đã trưởng thành và đủ sức lãnh đạo cách mạng.

1. Phạm Xanh: *Trở lại việc họp nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam đầu năm 1930* (Phần 1), <http://baotanglichsu.vn/vi/Articles/3096/19956/tro-lai-viec-hop-nhat-cac-to-chuc-cong-san-o-viet-nam-djau-nam-1930-phan-1.html> (ngày 4 - 1 - 2020).
2. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t.1, Nxb CTQG, H, 2002, tr. 550 - 562.
- 3, 4. Phạm Xanh: *Trở lại việc họp nhất các tổ chức cộng sản ở Việt Nam đầu năm 1930* (Phần 3 và hết), <http://baotanglichsu.vn/vi/Articles/3096/19970/tro-lai-viec-hop-nhat-cac-to-chuc-cong-san-o-viet-nam-djau-nam-1930-phan-3-va-het.html> (ngày 4 - 1 - 2020).
5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t. 2, Nxb CTQG, H, 2002, tr. 19.
6. Nguyễn Nghĩa: *Góp thêm một ít tài liệu về công cuộc họp nhất các tổ chức cộng sản đầu tiên ở Việt Nam và vai trò của đồng chí Nguyễn Ái Quốc (P2)*, <http://baotanglichsu.vn/vi/Articles/3097/17624/gop-them-mot-it-tai-lieu-ve-cong-cuoc-hop-nhat-cac-to-chuc-cong-san-djau-tien-o-viet-nam-va-vai-tro-cua-djong-chi-nguyen-ai-quoc.html> (ngày 4 - 1 - 2020).

7. Sophie Quinn-Judge: *Hồ Chí Minh: Những năm tháng chưa được biết đến 1919-1941* (Bản dịch của Diên Vỹ & Hoài An), <https://nhatbook.com/wp-content/uploads/2018/12/nhatbook-Ho-Chi-Minh-the-missing-years-Sophie-Quinn-Judge.pdf> (ngày 4 - 1 - 2020), tr. 134.
8. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t. 2, Nxb CTQG, H, 2002, tr. 1.
9. Nguyễn Nghĩa: *Góp thêm một ít tài liệu về công cuộc họp nhất các tổ chức cộng sản đầu tiên ở Việt Nam và vai trò của đồng chí Nguyễn Ái Quốc (P2)*, <http://baotanglichsu.vn/vi/Articles/3097/17624/gop-them-mot-it-tai-lieu-ve-cong-cuoc-hop-nhat-cac-to-chuc-cong-san-djau-tien-o-viet-nam-va-vai-tro-cua-djong-chi-nguyen-ai-quoc.html> (ngày 4 - 1 - 2020).
10. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t. 2, Nxb CTQG, H, 2002, tr. 2.
11. *Sđđ*, tr. 4.
12. *Sđđ*, tr. 13.
13. *Sđđ*, tr. 20.
14. Nguyễn Nghĩa: *Góp thêm một ít tài liệu về công cuộc họp nhất các tổ chức cộng sản đầu tiên ở Việt Nam và vai trò của đồng chí Nguyễn Ái Quốc (P2)*, <http://baotanglichsu.vn/vi/Articles/3097/17624/op-them-mot-it-tai-lieu-ve-cong-cuoc-hop-nhat-cac-to-chuc-cong-san-djau-tien-o-viet-nam-va-vai-tro-cua-djong-chi-nguyen-ai-quoc.html> (ngày 4 - 1 - 2020).
15. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đảng toàn tập*, t. 2, Nxb CTQG, H, 2002, tr. 14.
16. *Sđđ*, tr. 16.
17. *Sđđ*, tr. 15.

PHÒNG, CHỐNG BỆNH HẸP HÒI TRONG CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN...

Tiếp theo trang 21

của mình trước dân tộc và nhân dân. Ngăn chặn bệnh hẹp hòi là một trong những nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong công tác xây dựng Đảng hiện nay và càng có ý nghĩa quan trọng, cấp thiết hơn khi chuẩn bị tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng.

1. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr. 30.
2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, t. 12, Nxb CTQG, H, 2011, tr. 403.
- 3, 4. *Sđđ*, t. 5, tr. 276.
5. *Sđđ*, t. 11, tr. 611.
6. *Sđđ*, t. 13, tr. 90.
7. *Sđđ*, t. 5, tr. 296.

8. *Sđđ*, tr. 276.
9. *Sđđ*, tr. 319.
10. *Sđđ*, t. 5, tr. 276.
- 11, 12. *Sđđ*, tr. 278.
13. *Sđđ*, tr. 276.
14. *Sđđ*, tr. 276, 279.
15. *Sđđ*, t. 15, tr. 117.
16. *Sđđ*, tr. 611 - 612.
17. *Sđđ*, t. 5, tr. 278.
18. *Sđđ*, t. 11, tr. 612.
19. *Sđđ*, t. 5, tr. 454, 279.
20. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, H, 2016, tr. 21.
21. *Tlđđ*, tr. 22.
22. *Tlđđ*, tr. 19.